PHÒNG GD&ĐT TP TÂN AN

**TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG**

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI ÔN TẬP KIẾN THỨC TỪ 6/4-12/4/2020**

**MÔN: VẬT LÝ. LỚP 8**

**BÀI: CƠ NĂNG**

**GIÁO VIÊN SOẠN: Võ Thị Thu Sương**

**A/ KIẾN THỨC CẦN NHỚ:**

**I. Cơ năng:**

- Khi một vật có khả năng sinh công ta nói vật có cơ năng.

- Vật có khả năng thực hiện công càng lớn thì cơ năng của vật càng lớn. Cơ năng được tính bằng đơn vị Jun.

**II. Thế năng:**

1. ***Thế năng* trọng trường (hấp dẫn)*:***

- Cơ năng của vật phụ thuộc vào độ cao của vật so với mặt đất, hoặc so với một vị trí khác được chọn làm mốc để tính độ cao, gọi là thế năng trọng trường.

- Vật có khối lượng càng lớn và càng cao thì có thế năng trọng trường của vật càng lớn.

***2. Thế năng đàn hồi***

- Thế năng đàn hồi là thế năng phụ thuộc vào độ biến dạng đàn hồi

**III. Động năng**

***1. Khi nào vật có động năng***

- Cơ năng của vật do chuyển động mà có gọi là động năng.

***2. Động năng của vật phụ thuộc vào yếu tố nào?***

- Động năng phụ thuộc vào vận tốc và khối lượng của vật

**B/ BÀI TẬP VẬN DỤNG:**

Hãy chọn câu trả lời đúng.

**Bài 1: Thế năng đàn hồi phụ thuộc vào yếu tố nào?**

A. Khối lượng của vật.

B. Vận tốc của vật.

C. Độ biến dạng đàn hồi của vật.

D. Chất làm vật.

**Bài 2: Trong các vật sau đây, vật nào không có thế năng?**

A. Viên đạn đang bay .

B. Lò xo để tự nhiên ở một độ cao so với mặt đất.

C. Lò xo bị ép đặt ngay trên mặt đất

D. Hòn bi đang lăn trên mặt đất nằm ngang.

**Bài 3: Trong các vật sau đây, vật nào *không* có động năng?**

A. Ôtô đang chạy trên đường

B. Hòn bi đang lăn trên sàn nhà.

C. Máy bay đang bay.

D. Hòn bi nằm yên trên sàn nhà.

**Bài 4: Một viên đạn đang bay trên cao, có những dạng năng lượng nào mà em đã được học?**

A. Động năng.

B. Thế năng.

C. Nhiệt năng và động năng.

D. Động năng, thế năng và nhiệt năng

**Bài 5: Một vật được gọi là có cơ năng khi:**

A. Vật có kích thước rất lớn.

B. Vật có khối lượng rất lớn.

C. Vật có khả năng thực hiện công cơ học.

D. Vật có trọng lượng lớn

**Bài 6: Động năng của một vật phụ thuộc vào:**

A. vận tốc của vật.

B. khối lượng của vật.

C. khối lượng và chất làm vật.

D. khối lượng và vận tốc của vật.

**Bài 7: Thế năng hấp dẫn của một vật phụ thuộc vào:**

A. khối lượng của vật.

B. khối lượng và vận tốc của vật.

C. khối lượng và vị trí của vật so với mặt đất.

D. trọng lượng riêng của vật.

**Bài 8: Trường hợp nào sau đây, vật vừa có thế năng hấp dẫn, vừa có thế năng đàn hồi bằng không?**

A. Vật đang chuyển động trên mặt đất nằm ngang.

B. Vật gắn vào lò xo nằm trên mặt đất.

C. Vật được treo cách mặt đất 7m.

D. Mũi tên gắn vào cung tên, dây cung đang căng.

**Bài 9: Hai vật có cùng khối lượng đang chuyển dộng trên mặt sàn nằm ngang, nhận xét nào sau đây là đúng?**

A. Vật có thể tích càng lớn thì động năng càng lớn.

B. Vật có thể tích càng nhỏ thì động năng càng lớn.

C. Vật có vận tốc càng lớn thì động năng càng lớn.

D. Hai vật có cùng khối lượng nên động năng hai vật như nhau.

**Bài 10: Phát biểu nào sau đây *không* đúng.**

A. Động năng là cơ năng có được do chuyển động..

B.Vật có động năng có khả năng sinh công.

C. Động năng của vật không thay đổi khi vật chuyển đông đều.

D. Động năng chỉ phụ thuộc vào vận tốc không phụ thuộc khối lưọng của vật.

HẾT